TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 256/2019/HS-PT
Ngày: 14/5/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Bà Phạm Thị Duyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Kim Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Hà Văn Hừng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở; Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2019/TLPT- HS ngày 20 tháng 02 năm 2019. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Th đối với bản án số 08/2019/HSST ngày 10/01/2019 của nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh Th, sinh ngày 15/01/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Khu phố T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; cha: ông Trần Minh A, mẹ: bà Nguyễn Thị H; hoàn cảnh gia đình: có 02 em gái; tiền sự: không.

Tiền án:

- Ngày 25/4/2013 Toà án nhân dân Quận 9 xử phạt 01 năm tù về tội ‘Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 54/2013/HSST, chấp hành án tại Trại giam T1, tỉnh Long An; chấp hành xong hình phạt ngày 08/01/2014;

- Ngày 13/01/2016 Toà án nhân dân Quận 1 xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 16/2016/HSST, chấp hành án tại Trại giam C, tỉnh Bến Tre; chấp hành xong hình phạt ngày 08/10/2017.

Tạm giam từ ngày 13/7/2018, tại Trại tạm giam C1.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 05/4/2018 Nguyễn Minh Th gọi điện thoại rủ Trần Tuấn C đi cướp giật tài sản. C đồng ý và lấy xe mô tô hiệu Honda loại Wave S biển số 59L1-120.04 đến nhà cha ruột của Th tại hẻm 42 Tr, phường C, Quận 1 để đón Th; khi gặp C, Th nói C giao xe cho Th điều khiển. Th chở C đi lòng vòng qua các tuyến đường thuộc Quận 7, Quận 8, khu dân cư Tr1, huyện B tìm người đi đường sơ hở để cướp giật tài sản nhưng không được nên Th và C đi về. Th chở C quay về nhà cha ruột của Th tại hẻm 42 Tr lưu thông trên đường Tr2 theo hướng từ Quận 5 về Quận 1.

Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến giao lộ Tr2 và Tr, Th phát hiện anh R Peiro Jimenez (quốc tịch: Tây Ban Nha) đang đứng trên lề đường trước nhà số 331C Tr2, phường C, Quận 1 (cách giao lộ khoảng 20m), đang sử dụng điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 4X màu đen. Th nói với C "Có thằng Tây kìa", C nhìn về phía Th chỉ và thấy anh R đang sử dụng điện thoại. Do lúc này Th chở C lưu thông trên trục chính của đường Tr2, cách anh R bởi dải phân cách cứng và một làn đường nhỏ (đường dành cho xe thô sơ, xe gắn máy) nên Th điều khiển xe đi hết dải phân cách cứng rồi vòng xe lại đi ngược chiều đường Tr2 vào làn đường nhỏ. Th điều khiển xe áp sát vị trí của anh R đang đứng, để C ngồi sau dùng tay trái giật điện thoại di động của anh R, sau đó Th tăng ga bỏ chạy. Khi chạy đến giao lộ Tr2 – Tr thì Th để xe mô tô va chạm với một xe ô tô lưu thông trên đường Tr, làm Th và C ngã xuống đường. Lúc này, Th và C nghe thấy tiếng người dân và anh R tri hô "Cướp! Cướp!" và chạy đuổi theo phía sau nên cả hai đứng dậy bỏ chạy bộ.

Khi C chạy đến nhà số 333 Tr2, phường C, Quận 1 thì bị anh Nguyễn Tiến C và anh Trần Minh T bắt giữ. Nguyễn Minh Th chạy băng qua dải phân cách, chạy xe trên đường Tr2 nhưng bị anh Nguyễn Đăng C dùng xe máy truy đuổi nên Th chạy băng qua dải phân cách một lần nữa để chạy trên lề đường Tr2. Th chạy rẽ vào hẻm 345 Tr2 thì bị anh Nguyễn Đăng C và anh Giang Vĩnh Th bắt giữ. Trần Tuấn C và Nguyễn Minh Th được đưa về Công an phường C lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Trần Tuấn C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ. Riêng Nguyễn Minh Th không thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, với lời khai của C, lời khai của các anh Nguyễn Đăng C, Giang Vĩnh Th và các tài liệu, chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định Th cùng với C thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động như đã nêu trên.

Tại bản án số 08/2019/HSST ngày 10 /01/2019, nhân dân Thành phố

Hồ Chí Minh đã tuyên xử :

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Th, Trần Tuấn C phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm điểm d, i, khoản 2 Điều 171 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Minh Th 5 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Trần Tuấn C, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng.

Ngày 14 tháng 01 năm 2019 bị cáo Nguyễn Minh Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày quan điểm luận tội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát: Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Đơn kháng cáo của bị cáo nộp đúng theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Th không thừa nhận hành vi sử dụng xe máy áp sát vào người bị hại để bị cáo C trực tiếp giật điện thoại và tẩu thoát. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo C với lời khai của những người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, biên bản thu giữ tang vật, biên bản nhận dạng cùng các tài liệu chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định khoảng 20 giờ 50 phút ngày 05/4/2019 bị cáo Nguyễn Minh Th và Trần Tuấn C đã thực hiện hành cướp giật tài sản của anh R Peiro Jimenez1 là 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 4X có giá trị 5.000.000 đồng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội "Cướp giật tài sản" theo Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có hai tình tiết định khung tăng nặng là "dùng thủ đoạn nguy hiểm" và "tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm d, i khoản 2 theo Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phạm tội đã thiếu thành khẩn khai báo; không có sự ăn năn hối cải. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 05 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào khác nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kết luận của đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Minh Th. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 08/2019/HSST ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm điểm d, i, khoản 2 Điều 171 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Minh Th 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh Th phải nộp 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Văn Mười **Phạm Thị Duyên** **Hoàng Thanh Dũng**